

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG ĐỊNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2021/HS-ST
Ngày 30-11- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN**

- T2 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Ngọc Khôi

Bà Hoàng Thị Quy

Thư ký phiên toà: Bà Bé Thị Kiều - Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Hoàng Trọng Hình - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo:

1. Hà Thị Phương T, sinh ngày 27 tháng 7 năm 1985 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn D (đã chết) và bà Lương Thị T1; chồng: Lục Văn M (đã ly hôn); con: Có 01 người, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Bị cáo chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 13 tháng 8 năm 2021 cho đến nay, có mặt.

2. Nguyễn Đức T2, sinh ngày 14 tháng 10 năm 1980 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T3 và bà Hoàng Thị N; vợ: Long Thúy D1, sinh năm 1980 (đã ly hôn), con: Có 01 người, sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xử

phạt 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại bản án số 40/2012/HSST ngày 28 tháng 12 năm 2012 (đã được xóa án tích). Bị cáo chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Định từ ngày 11 tháng 8 năm 2021 đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Đức T3, sinh năm 1931; Địa chỉ: Khu B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

2. Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

3. Anh Bé Văn Đ, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

4. Anh Lý Thanh T4, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn H, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

5. Anh Ma Đức H, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 50 phút ngày 11/8/2021, Tổ công tác thuộc đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện Trảng Định phối hợp Công an thị trấn Thất Khê, Trảng Định, Lạng Sơn đến nhà Hà Thị Phương T tiến hành xét nghiệm người nghiện ma túy theo định kỳ phát hiện trong hộp kim loại tại bàn uống nước trong phòng ngủ của T có 01 (một) gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ ô ly và 01 (một) túi nilon trong suốt bám dính tinh thể màu trắng. T khai gói bột màu trắng là ma túy Heroine mua với Nguyễn Đức T2 để bán kiếm lời. Còn túi nilon bám dính tinh thể màu trắng là ma túy đá (Methamphetamine) mua với một người đàn ông không rõ lai lịch ở khu vực siêu thị T, thành phố L đem về sử dụng. Trong khi tổ công tác đang hỏi làm rõ vụ việc thì Nguyễn Đức T2 (người bán ma túy cho T) điều khiển xe mô tô BKS: 12F7-1810 đi đến nhà T có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra người T2 phát hiện 01 (một) cục chất bột màu trắng bọc trong giấy bạc màu vàng tại túi quần bên phải phía trước T2 đang mặc, T2 khai là ma túy Heroine đem đến nhà T mục đích để sử dụng và bán. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hà Thị Phương T, Nguyễn Đức T2 và thu giữ tang vật gồm: 01 (một) gói chất bột màu trắng, 01 (một) vỏ túi nilon bám dính tinh thể màu trắng, 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng), 01 (một) điện thoại di động trên người T; 01 (một) cục chất bột màu trắng, số tiền 565.000 đồng (năm trăm sáu mươi năm nghìn đồng), 01 điện thoại di động trên người T2, 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER màu bạc gắn BKS: 12F7-1810 cùng một số tang vật liên quan khác để làm rõ, xử lý theo quy định

của pháp luật.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Hà Thị Phương T phát hiện, thu giữ tang vật gồm:

- 31 (ba mươi một) gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ ô ly; 01 (một) túi nilon trong suốt chứa tinh thể màu trắng thu tại hộp bằng nhựa màu hồng bên trong thùng rác phòng ngủ của T;
- 01 (một) ống hút nhựa màu hồng dài 10cm; 01 (một) mảnh giấy bạc có diện 2,5cm x 2,5cm; 02 (hai) cân tiểu ly; 01 (một) điện thoại di động thu tại phòng ngủ Hà Thị Phương T.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Nguyễn Đức T2 phát hiện, thu giữ tang vật gồm:

- Một nửa ($\frac{1}{2}$) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng (một nghìn đồng) được gói lại bên trong chứa chất bột màu trắng thu tại trong vỏ bao thuốc lá tại phòng ngủ của Nguyễn Đức T2.
- 1.000.000 đồng (một triệu đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam thu trong túi áo treo tại tủ phòng ngủ Nguyễn Đức T2.

Tại kết luận giám định số: 286/KL-PC09 ngày 13/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận:

- 01 (một) gói chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hà Thị Phương T là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,046 gam (đã trừ bì).
- 31 (ba mươi một) gói chất bột màu trắng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Hà Thị Phương T là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 1,956 gam (đã trừ bì).
- 01 (một) túi nilon chứa tinh thể màu trắng thu giữ khi khám xét là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,400 gam (đã trừ bì).
- 01 (một) cục chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Đức T2 là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 2,323 gam (đã trừ bì).
- 01 (một) gói chất bột màu trắng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Nguyễn Đức T2 là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,051 gam (đã trừ bì).

Quá trình điều tra xác định hành vi phạm tội bị cáo Hà Thị Phương T và Nguyễn Đức T2 như sau:

Do bản thân nghiện chất ma túy và không có nghề nghiệp ổn định nên từ đầu tháng 7/2021, T đã đi mua ma túy đem về chia nhỏ để sử dụng và bán cho những người nghiện khác kiếm lời, cụ thể:

- Vào đầu tháng 7/2021, T đi xe khách từ nhà đến khu vực siêu thị T thuộc thành phố L, tỉnh Lạng Sơn mua 01 (một) gói ma túy đá với giá 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) với một người đàn ông không biết họ tên, tuổi, địa chỉ đem về nhà chia thành 02 (hai) gói nhỏ đựng trong túi nilon cất giấu trong

hộp nhựa màu hồng giấu tại thùng rác trong phòng ngủ. Đến cuối tháng 7/2021, T lấy 01 (một) gói ra xẻ lấy một nửa bán cho Hoàng Văn C với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) tại nhà của T, số ma túy đá còn lại T sử dụng hết, thấy vỏ túi nilon còn bám dính ma túy đá nên T để vào trong hộp kim loại tại bàn uống nước.

- Khoảng 18 giờ ngày 06/8/2021, T gọi điện cho Nguyễn Đức T2 hỏi mua ma túy, T2 đồng ý lấy gói ma túy mua với một người đàn ông không rõ lai lịch giá 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng) tại khu vực cửa khẩu T, V, Lạng Sơn từ trước đó xẻ lấy một nửa sau đó gói lại rồi điều khiển xe máy BKS: 12F7-1810 đem đến nhà bán cho T giá 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Sau khi mua được ma túy với T2, T chia được 35 (ba mươi năm) gói nhỏ và đem bán lại cho những người nghiện ma túy sau: Khoảng 10 giờ ngày 11/8/2021, tại nhà T bán cho Bế Văn Đ 01 (một) gói ma túy Heroine giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng); Khoảng 11 giờ ngày 11/8/2021, tại nhà T bán cho Ma Đức H 01 (một) gói ma túy Heroine giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng); Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 11/8/2021, tại nhà T bán cho Lý Thanh T4 01 (một) gói ma túy Heroine giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Đến ngày 11/8/2021, T2 lấy gói ma túy đã xẻ bán cho T còn thừa lại xẻ lấy một ít gói vào nửa tờ tiền 1.000 đồng (một nghìn đồng) giấu trong bao thuốc lá để ở phòng ngủ của T2, số còn lại T2 gói lại và điều khiển xe mô tô BKS: 12F7-1810 đem đến nhà T mục đích để sử dụng và bán thì bị phát hiện bắt giữ.

Tiến hành xác minh lấy lời khai của Hoàng Văn C, Bế Văn Đ, Lý Thanh T4, Ma Đức H đều thừa nhận được mua ma túy với Hà Thị Phương T để sử dụng nhiều lần phù hợp với lời khai của T.

Cáo trạng số: 51/CT-VKSTĐ ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hà Thị Phương T về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251; Nguyễn Đức T2 về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Ông Nguyễn Đức T3 là bố đẻ của Nguyễn Đức T2 khai nhận: Chiếc xe mô tô JUPITER nhãn hiệu YAMAHA biển kiểm soát 12F7- 1810 là của gia đình, mua bằng tiền của ông nhưng cho Nguyễn Đức T2 đứng tên chủ sở hữu. Việc Nguyễn Đức T2 sử dụng chiếc xe mô tô đi bán ma túy ông Thụ và gia đình không biết, ông đề nghị được xin lại chiếc xe để làm phương tiện đi lại của gia đình.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T2 từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm về tội: Mua bán trái phép chất ma túy;

giải quyết vụ án. Căn cứ điều 291 và điều 292 Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận: Hà Thị Phương T đã bán ma túy Methamphetamine cho Hoàng Văn C 01 lần vào cuối tháng 7/2021 với giá 100.000 đồng; bán ma túy Heroine cho Bế Văn Đ, Ma Đức H, Lý Thanh T4 mỗi người, mỗi lần 01 gói với giá 200.000 đồng tại nhà của mình vào hồi 10 giờ, 11 giờ và 12 giờ 30 phút ngày 11/8/2021. Nguyễn Đức T2 bán 01 lần cho Hà Thị Phương T 01 cục ma túy với giá 5.000.000 đồng vào hồi 18 giờ, ngày 06/8/2021. Như vậy Hà Thị Phương T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251; Nguyễn Đức T2 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất, hậu quả mức độ của hành vi phạm tội: Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng nguy cơ các tệ nạn xã hội như: Lừa đảo, trộm cắp, giết người, mại dâm...; ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục lâu đời của dân tộc; làm giảm sút sức lao động sản xuất trong xã hội; tăng chi phí ngân sách Nhà nước cho các hoạt động ngăn ngừa, khắc phục, giải quyết các hậu quả do ma túy đem lại. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt ngoài việc xem xét tính chất, mức độ hành vi của việc phạm tội còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt mới tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo là người nghiện chất ma túy, Hà Thị Phương T chưa có tiền án, tiền sự. Nguyễn Đức T2 có 01 tiền án đã được xóa án tích, do vậy các bị cáo là người có nhân thân xấu.

[7] Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Đức T2 có bố đẻ là ông Nguyễn Đức T3 có T2 tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Hội đồng Bộ trưởng Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất do vậy bị cáo Nguyễn Đức T2 được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là người không có tài sản, là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định. Do vậy không phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy Methamphetamine cho Hà Thị Phương T tại khu vực siêu thị T, thành phố L và người đàn ông bán ma túy

Heroine cho Nguyễn Đức T2 tại cửa khẩu T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn quá trình điều tra không xác định được họ, tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[11] Đối với Hoàng Văn C, Bế Văn Đ, Ma Đức H, Lý Thanh T4 được mua ma túy với Hà Thị Phương T. Hành vi của những đối tượng này chưa cấu T2 tội phạm nên Công an huyện Tràng Định đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo.

[12] Đối với ý kiến của ông Nguyễn Đức T3 và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAHAMA JUPITER cho ông Nguyễn Đức T3. Hội đồng xét xử thấy rằng, trong suốt quá trình điều tra ông Thụ không cung cấp được tài liệu gì để chứng minh chiếc xe đó là tài sản hợp pháp của mình. Căn cứ phiếu trả lời xác minh của công an huyện Tràng Định thì chiếc xe mô tô trên, chủ xe là Nguyễn Đức T2. Do vậy yêu cầu của ông Nguyễn Đức T3 và đề nghị của Viện kiểm sát về việc trả lại chiếc xe không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,029 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) gói trong 01 (một) gói giấy (cũ) đựng trong 01 (một) phong bì ghi chữ “Tang vật nghi ma túy thu giữ của Hà Thị Phương T ngày 11/8/2021” được niêm phong bằng chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, 01 (một) phong bì ghi chữ “Tang vật nghi ma túy thu giữ của Nguyễn Đức T2 ngày 11/8/2021” được niêm phong bằng chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, 0,355 gam Methamphetamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ) đựng trong 01 (một) túi nilon (cũ); 1,798 gam Heroine đựng trong 01 (một) gói giấy bên trong 01 (một) phong bì ghi chữ “Tang vật thu tại nhà Hà Thị Phương T ngày 11/8/2021”, được niêm phong bằng chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai, 0,033 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và một nửa tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng (cũ) đựng trong 01 (một) gói giấy trong 01 (một) phong bì ghi chữ “Tang vật nghi chất ma túy thu giữ khám xét của Nguyễn Đức T2 ngày 11/8/2021” được niêm phong bằng chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định viên Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 (một) túi nilon trong suốt bên trong chứa 30 (ba mươi) túi nilon nhỏ trong suốt; 01 (một) hộp kim loại màu xám; 01 (một) túi nilon trong suốt bầm dính tinh thể màu trắng; 01 (một) cân tiểu ly màu đen không có nhãn hiệu; 01 (một) cân tiểu ly màu bạc không có nhãn hiệu; 01 (một) ống hút nhựa màu hồng dài 10cm; 01 (một) mảnh giấy bạc diện 2,5cm x 2,5cm và 03 (ba) bật lửa gas màu đỏ không còn giá trị sử dụng. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen có số IMEI 3524289005813702 lắp 01 (một) sim thuê bao di động số 0982.518.267; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen có số IMEI 358979090447288 lắp 01 (một) sim thuê bao di động số 0354608176 và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA

JUPITER màu bạc, BKS: 12F7-1810 đã qua sử dụng là tang vật liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu để sung công quỹ nhà nước. Đối với số tiền 2.315.000 đồng (hai triệu ba trăm mười năm nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam xác định 700.000 đồng của Hà Thị Phương T và 1.565.000 đồng của Nguyễn Đức T2 do phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Xác định số tiền 50.000 đồng, 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone màu vàng đồng có số IMEI 353887108487433 lắp 01 (một) sim thuê bao di động số 0981.112.126, 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 081008146 của Hà Thị Phương T không liên quan đến việc phạm tội do vậy trả lại cho các bị cáo.

[14] Đối với số tiền phạm tội mà có được của Nguyễn Đức T2 bán ma túy cho Hà Thị Phương T là 5.000.000 đồng, sau khi khấu trừ 1.565.000 đồng đã tịch thu thì phải truy thu bị cáo số tiền 3.435.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước

[15] Những gì khác với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử đều không được chấp nhận.

[16] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định cho các bị cáo đi cải tạo tập trung để các bị cáo nhận thức được hành vi của mình, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[17] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.

[18] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Hà Thị Phương T.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Đức T2.

Căn cứ khoản 2, 3 Điều 106; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hà Thị Phương T và Nguyễn Đức T2 phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Hà Thị Phương T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T2 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 8 năm 2021

4. Về vật chứng:

4.1. Tịch thu tiêu hủy: 0,029 gram Heroine đựng trong 01 phong bì niêm phong; 1,798 gram ma túy Heroine đựng gói giấy trong 01 phong bì niêm phong; 0,355 gram Methamphetamine trong 01 phong bì niêm phong; 0,033 gram và ½ tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng trong phong bì thư niêm phong và 1,934 gram ma túy Heroine đựng trong phong bì niêm phong; 01 túi nilon trong suốt bên trong có 30 túi nilon nhỏ; 01 túi nilon dính tinh thể màu trắng, 01 hộp kim loại màu xám, 02 cân tiểu ly màu bạc không có nhãn hiệu, 01 ống hút màu hồng dài 10 cm, 01 mảnh giấy bạc diện 2,5 x 2,5 cm, 03 bật lửa gas màu đỏ.

4.2. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô JUPITER nhãn hiệu YAMAHA biển kiểm soát 12F7- 1810, đăng ký chủ sở hữu Nguyễn Đức T2. Loại xe: Hai bánh từ 50-175 cm³; màu sơn: Ghi; dung tích xi lanh: 110; số máy 5VT1123480; số khung: VYAJ5VT14YA023480; ngày đăng ký 23/03/2004; đăng ký lần đầu: 23/03/2004. Tịch thu 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen lắp sim thuê bao di động số: 0982.518.267; 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen lắp sim thuê bao di động 0354608176; số tiền 1.565.000 đồng thu giữ của Nguyễn Đức T2 và số tiền 700.000 đồng thu giữ của Hà Thị Phương T.

4.3. Trả cho bị cáo Hà Thị Phương T Giấy chứng minh thư nhân dân số 081008146 mang tên Hà Thị Phương T, 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu vàng đồng lắp sim thuê bao 0981.112.126 và số tiền 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) cho bị cáo Hà Thị Phương T. Tạm giữ 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Vật chứng nêu trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 10 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn).

5. Áp dụng biện pháp tư pháp: Truy thu đối với Nguyễn Đức T2 3.435.000 đồng (ba triệu bốn trăm ba mươi năm nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

6. Về án phí: Buộc các bị cáo Hà Thị Phương T và Nguyễn Đức T2 mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- Cơ quan CSĐT, CA huyện Tràng Định;
- Cơ quan THAHS, CA huyện Tràng Định;
- Chi cục THADS huyện Tràng Định;
- UBND xã Tri Phương, Đề Thám, huyện Tràng Định;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Bình